

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Quốc Việt**

Các Thẩm phán: 1. Ông **Trần Văn Vui**
2. Ông **Nguyễn Văn Trị**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Phương Thảo**, cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:
Ông **Ngô Xuân Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử
phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2017/HSPT ngày 03 tháng 10 năm 2017
đối với bị cáo Nguyễn Công D do có kháng cáo của bị cáo D đối với bản án hình
sự sơ thẩm số: 53/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân
huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Công D, sinh năm 1994; tại N; HKTT: Tổ 5, ấp B, xã B, huyện P,
tỉnh N; chỗ ở: Tổ 4, ấp G, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình
độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1977; con bà Nguyễn Thị
Tiến P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 06/4/2017 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn G,
huyện Đ, tỉnh T.

2. Ông Lê Văn K (T), sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh
T.

3. Ông Phan Văn H (Lý T), sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn G,
huyện Đ, tỉnh T.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và
không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của TAND huyện Châu Đức thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 06/4/2017, tại cổng nhà thờ giáo xứ H thuộc ấp A, xã G, huyện Đ, tỉnh T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Châu Đức kết hợp cùng với Công an xã Bình Giã bắt quả tang Nguyễn Công D đang bán trái phép chất ma túy tổng hợp (gia đá) cho Lê Văn K. Vật chứng thu giữ được gồm: 01 bịch nylon màu trắng, được dán kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; Nguyễn Công D và Lê Văn K khai nhận là ma túy tổng hợp (dạng đá); 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, màu xám đen, có số thuê bao 0868902472; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng hồng, có số thuê bao 0969392413; 01 điện thoại di động cũ, màu đen, không rõ nhãn hiệu có số thuê bao 0978731740; 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius RC, màu đỏ đen, biển số 72F1 - 32442.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Công D và Lê Văn K khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/4/2017, Phan Văn H (Lý T) rủ Nguyễn Công D và Nguyễn Tuấn T đến quán Karaoke H thuộc thị trấn G chơi. Trong lúc cả ba đang hát Karaoke thì H có lấy ma túy tổng hợp rủ D và T cùng sử dụng và không phải góp tiền. Trong thời gian này thì Lê Văn K có gọi điện cho H hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng, H đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 khi cả ba chuẩn bị ra về thì H gọi D ra ngoài để nói chuyện riêng, H đưa D 01 bịch ma túy đá đồng thời kêu D liên lạc với số điện thoại 0978731740 để giao ma túy lấy 300.000 đồng mang về cho H, vì vừa được H cho sử dụng ma túy không phải trả tiền nên D đồng ý đi giao cho H. Sau khi đưa ma túy cho D thì H nói T chở H về, lúc này thì D mượn điện thoại của T để liên lạc với số điện thoại 0978731740 gặp K và hẹn K đến nhà thờ làng 1 (Giáo xứ H) G để giao dịch. Lúc T quay lại quán Karaoke chở D về thì D nói T chở D vào nhà thờ Làng 1 có công việc rồi về luôn. T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius RC màu đỏ đen biển số 72F1 – 32442 chở D vào nhà thờ Làng 1. Đến nơi, T ngồi trên xe còn D đi bộ tới chỗ cách T khoảng một đoạn đứng đợi K. Khi K tới chỗ hẹn thấy D thì hỏi có phải bạn Lý T không, D trả lời đúng. Như đã thỏa thuận với Lý T, K đưa cho D 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ và 01 tờ mệnh giá 100.000đ), D cầm tiền rồi lấy trong người ra 01 bịch ma túy đá đưa cho K, K cầm bịch ma túy và hỏi “sao ít vậy”, D trả lời “ vậy mà ít gì”. Khi D và K vừa thực hiện xong giao dịch thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ số vật chứng nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 76/GĐ-PC54 ngày 05/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì

màu trắng, có hình dấu của Công an xã Bình Giã – Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Lê Văn K, Nguyễn Công D, Hồ Thanh H Nguyễn Ngọc B, Bùi Quốc T, Nguyễn Đình C, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,0907 gam, có Methamphetamine”

Vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng hồng có số thuê bao 0969392413 và chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển số 72F1 – 32442 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Tuấn T. Ngày 28/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại số tài sản trên cho T.

01 gói niêm phong đánh số 76 ngày 05/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tiền Việt Nam 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng); 01 điện thoại di động hiệu Lenovo màu xám đen, có số thuê bao là 0868902472; 01 điện thoại di động cũ màu đen, không rõ nhãn hiệu có số thuê bao là 0978731740 được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Nguyễn Công D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công D** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Công D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tính từ ngày 06/4/2017.

Ngoài ra bản án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/8/2017 bị cáo Nguyễn Công D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án cấp sơ thẩm quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp chứng cứ nào mới theo quy định pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo, giữ y mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo D.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án hành vi của Thẩm phán, quyết định của Tòa án huyện Châu Đức đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng. Bị cáo và các đương sự khác không có ai khiếu nại hay tố cáo hành vi, quyết định của Thẩm phán và của Tòa án.

Đơn kháng cáo của bị cáo D gửi trong thời gian quy định của pháp luật nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]*Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định như sau: Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 06/4/2017, tại cổng nhà thờ giáo xứ H thuộc ấp A, xã G, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Công D đang bán trái phép 01 bịch ma túy đá cho Lê Văn K với giá 300.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức bắt quả tang, qua giám định là chất Methamphetamine, khối lượng là 0,0907gam. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[3] *Về kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Công D*: Xét tính chất và mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm nguy cơ phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Với hành vi của bị cáo như trên cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, mức án 03 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm xét thấy bị cáo không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nên giữ nguyên hình phạt của cấp sơ thẩm đã tuyên.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công D giữ nguyên quyết định mức hình phạt tù án sơ thẩm đã tuyên.

Tuyên bố Nguyễn Công D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Công D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tính từ ngày 06/4/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Công D nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (18/10/2017).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam –Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân huyện Châu Đức;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Bị cáo;
- Lưu.

(đã ký)

Tạ Quốc Việt